

Số: 45/2021/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 02 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người giám gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1980;

Huỳnh Thị Thanh A, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Theo đơn yêu cầu và tại phiên hòa giải, anh Nguyễn Minh T và chị Huỳnh Thị Thanh A thống nhất như sau:

Vợ chồng chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau khi kết hôn thì cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm sống mà không thể nào hàn gắn được. Khoảng năm 2017 đến nay, vợ chồng đã ly thân không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Nguyễn Minh T và chị Huỳnh Thị Thanh A thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Minh M, sinh ngày 16/8/2009 đang sống với anh T. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất, con chung Nguyễn Minh M sẽ do anh T nuôi dưỡng, chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không có yêu cầu.

Chị A có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị A mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Huỳnh Thị Thanh A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Con chung tên Nguyễn Minh M, sinh ngày 16/8/2009 sẽ do anh T nuôi dưỡng, chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không có yêu cầu.

Chị A có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị A mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0012127 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- UBND xã B;
- Chi cục THADS HCL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Châu Văn Sang